

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HSST
Ngày 24-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Tuyết Nhung;

Ông Nguyễn Long Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham
gia phiên tòa:** Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh
Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS
ngày 13 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
15/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Mai Văn T, sinh năm 1990 tại TH; nơi đăng ký thường trú: thôn H, xã Đ,
huyện T, tỉnh TH; nơi tạm trú: Ấp 3, xã V, huyện B, tỉnh D; nghề nghiệp: Thợ hồ;
trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không;
quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn P và bà Lê Thị T (đã chết); bị cáo có vợ là
Đặng Thị L và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án số
76/2016/HSST ngày 22-12-2016 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh D, xử phạt bị
cáo Mai Văn T 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong ngày
28-5-2017; bị bắt, tạm giam từ ngày 17 tháng 7 năm 2021 cho đến nay, có mặt.

2. Lê Văn B, sinh năm 1987 tại M; nơi đăng ký thường trú: ấp B, xã T, huyện
R, tỉnh G; nơi tạm trú: Ấp 3, xã V, huyện B, tỉnh D; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ
văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch:
Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Bùi Thị D; có vợ là Nguyễn Thị T và 01 con;
tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 17 tháng 7 năm 2021 cho
đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bách Văn C, sinh năm 1979;
nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện V, tỉnh D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Văn B và bị cáo Mai Văn T là bạn bè, ở cùng phòng trọ và cùng là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 17 tháng 7 năm 2021, bị cáo T và bị cáo B đang uống bia ở phòng trọ tại ấp 3, xã V, huyện B, tỉnh D. Bị cáo T rủ bị cáo B góp tiền để mua ma túy, bị cáo B đồng ý. Bị cáo T góp 155.000 đồng và bị cáo B góp 45.000 đồng. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 61V1-3565 chở bị cáo B đến khu vực thuộc thị trấn L, huyện B, tỉnh D gặp đối tượng không rõ họ tên, địa chỉ mua 200.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo T đưa cho bị cáo B giữ ma túy rồi điều khiển xe về phòng trọ của hai bị cáo. Khi các bị cáo điều khiển đến khu vực thuộc ấp 2, xã V, huyện B, tỉnh D thì bị Công an xã V kiểm tra hành chính. Bị cáo B liền ném gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống đất thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 01 gói nilon hàn kính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô biển số 61V1-3565.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn T và bị cáo Lê Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Mai Văn T và Lê Văn B đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nilon hàn kính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô biển số 61V1-3565 (Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17 tháng 7 năm 2021).

Tại Kết luận giám định số 465/MT-PC09 ngày 22 tháng 7 năm 2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (bút lục số 40) kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1060 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định có khối lượng: $M = 0,0516$ gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT -VKSNDDB ngày 11 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo Mai Văn T và bị cáo Lê Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Mai Văn T mức hình phạt từ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn B mức hình phạt tù 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 61V1-3565 do ông Bách Văn C đứng tên. Năm 2020, ông C đã bán chiếc xe trên cho B, chiếc xe là tài sản hợp pháp của bị cáo B, chiếc xe không phải là vật chứng dùng làm công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo Lê Văn B; Đối với 0,0516 gam ma túy, loại Methamphetamine là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng. Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Mai Văn T và bị cáo Lê Văn B cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố, luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo B nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bách Văn C đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và việc vắng mặt của ông C không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn T và bị cáo Lê Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17 tháng 7 năm 2021, bị cáo Mai Văn T và bị cáo Lê Văn B cùng góp tiền mua một gói ma túy của một đối tượng không rõ lai lịch với giá là 200.000 đồng. Sau khi mua xong, bị cáo T điều khiển xe mô tô của bị cáo B mang biển số 61V1-3565 chở bị cáo B về phòng trọ của hai bị cáo để sử dụng thì bị Công an xã V bắt quả tang hai bị cáo tàng trữ 0,1060 gam, loại Methamphetamine. Vì vậy, Cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng.

[4] Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là mầm mống phát sinh ra các tệ nạn xã hội. Về nhận thức, các bị cáo biết việc tàng trữ trái phép 0,1060 gam, loại Methamphetamine là vi phạm pháp luật nhưng vì ham muốn của bản thân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét toàn diện nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Riêng bị cáo Mai Văn T có nhân thân xấu, tại Bản án số 76/2016/HSST ngày 22-12-2016 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xử phạt bị cáo Mai Văn T 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong ngày 28-5-2017. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ sau: Các bị cáo Mai Văn T và Lê Văn B có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Đây là vụ án có đồng phạm giải đơn, Hội đồng xét xử phân tích vai trò của các bị cáo để thấy được tính chất, mức độ của từng bị cáo. Bị cáo T là người rủ rê, bị cáo B đồng ý. Cả hai bị cáo cùng trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 61V1-3565 là tài sản hợp pháp của B, chiếc xe không phải là vật chứng dùng làm công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo Lê Văn B; Đối với 0,0516 gam ma túy, loại Methamphetamine là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Mai Văn T và bị cáo Lê Văn B.

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 .

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 135, Điều 136, Điều 260, Điều 268, Điều 269 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Mai Văn T và bị cáo Lê Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Mai Văn T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày ngày 17 tháng 7 năm 2021 .

Xử phạt bị cáo Lê Văn B 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17 tháng 7 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,0516 gam ma túy loại Methamphetamine được hoàn lại sau khi giám định.

Trả lại 01 xe mô tô mang biển số 61V1-3565, số máy 025592, số khung 025592 cho bị cáo Lê Văn B (không kiểm tra máy móc bên trong).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng ngày 11 tháng 01 năm 2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: mỗi bị cáo Mai Văn T và Lê Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai